

Bản án số: 26/2025/DS-ST

Ngày: 10 - 4 - 2025

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị AN Hằng

2. Bà Lê Thị Xuân Mai

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng AN – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 1020/2024/TLST-DS ngày 31 tháng 12 năm 2024 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2025/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 77/2025/QĐST-DS ngày 12 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng

Trụ sở: 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

Địa chỉ liên hệ: Lầu 1, số 2B Quang Trung, Phường 3, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Lê Thị Thu Thảo – Chuyên viên xử lý nợ KHCN VPBank, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền ngày 19/02/2025)

(Vắng mặt, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt);

2. Bị đơn: Ông Nguyễn AN, sinh năm 2000

Địa chỉ: Số, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11/11/2024 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng có bà Lê Thị Thu Thảo là người đại diện theo ủy quyền trình bày như sau:

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có ký với ông Nguyễn AN văn bản tín dụng vay vốn với nội dung như sau:

- Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ Ngân hàng điện tử số LN2311140878177 (LD2332101993) giải ngân ngày 17/11/2023 tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng VPBank cụ thể như sau: Số tiền vay: 154.541.030 đồng; Mục đích sử dụng vốn: Phục vụ nhu cầu đời sống; Lãi suất: 18%/năm. Dư nợ thực tế tạm tính đến hết ngày 11/11/2024, ông Nguyễn AN còn nợ VPBank số tiền là: Nợ gốc: 134.001.074 đồng, Nợ lãi: 13.271.744 đồng, Tổng cộng: 147.272.818 đồng.

- Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng và dịch vụ ngân hàng điện tử số LN2211117407159 (218-P-4714040) giải ngân ngày 18/11/2022 tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng VPBank cụ thể như sau: Hạn mức thẻ tín dụng: 70.000.000 đồng; Lãi suất: 47,88%/năm. Dư nợ thực tế tạm tính đến hết ngày 11/11/2024, ông Nguyễn AN còn nợ VPBank số tiền là: Nợ gốc 69.597.958 đồng, nợ lãi 18.281.255 đồng, Tổng cộng: 87.879.213 đồng.

Từ ngày 14/06/2024, ông Nguyễn AN đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ vay cho VPBank. Mặc dù, Ngân hàng đã tạo điều kiện về thời gian cho ông Nguyễn AN trả nợ nhưng vẫn không có phương án trả dứt nợ cho ngân hàng. Xét thấy, bên vay không còn khả năng thanh toán nợ, do đó VPBank đã chuyển toàn bộ khoản vay sang nợ quá hạn và thông báo chấm dứt việc thực hiện đối với hợp đồng cho vay trên, đồng thời tiến hành khởi kiện.

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đề nghị Tòa án giải quyết: Buộc ông Nguyễn AN phải trả ngay một lần, toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo các hợp đồng nêu trên cho VPBank tạm tính đến ngày 19/02/2025, tổng cộng là: 262.446.645 đồng. Trong đó, tổng nợ gốc là: 203.599.032 đồng, tổng nợ lãi là: 58.847.614 đồng. Ngoài ra, ông Nguyễn AN còn phải tiếp tục chịu nợ lãi theo đúng thỏa thuận trong văn bản tín dụng nêu trên từ ngày 20/02/2025 cho đến khi thanh toán hết nợ cho ngân hàng VPBank.

Bị đơn ông Nguyễn AN đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, triệu tập hợp lệ tham gia các phiên làm việc nhưng vắng mặt và không có văn bản trình bày ý kiến gửi đến Tòa án.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bà Lê Thị Thu Thảo là người đại diện hợp pháp của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng vắng mặt. Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 20/02/2025, bà Thảo giữ nguyên các lời khai

đã trình bày tại Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Bị đơn ông Nguyễn AN vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành đầy đủ, đảm bảo thủ tục tố tụng; tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng khác đã tuân thủ đúng qui định của pháp luật tố tụng dân sự; các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền của Tòa án và thủ tục tố tụng:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn ông Nguyễn AN. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là quan hệ tranh chấp về giao dịch dân sự, hợp đồng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Bị đơn ông Nguyễn AN có địa chỉ cư trú tại số nhà, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 3.

Tại đơn đề ngày 20/02/2025, bà Lê Thị Thu Thảo là người đại diện hợp pháp của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Bị đơn ông Nguyễn AN đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng vắng mặt. Căn cứ quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án và yêu cầu của các đương sự:

[2.1] Căn cứ Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ Ngân hàng điện tử số LN2311140878177 (LD2332101993) ngày 17/11/2023; Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng và dịch vụ ngân hàng điện tử số LN2211117407159 (218-P-4714040) ngày 18/11/2022; bảng tóm tắt sao kê giao dịch, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và lời khai thống nhất của các đương sự, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định ông Nguyễn AN vay của Ngân hàng TMCP Việt

Nam Thịnh Vượng số tiền 154.541.030 đồng, lãi suất cho vay 18%/năm, đồng thời chi tiêu qua thẻ tín dụng với tổng giá trị giao dịch là 595.902.040 đồng, lãi suất thẻ 47,88%/năm.

[2.2] Xét sự thỏa thuận và ký kết nêu trên là hoàn toàn tự nguyện, hợp đồng được giao kết và thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật, chức năng và nhiệm vụ của ngân hàng. Do đó các giao dịch này đều hợp pháp và được công nhận hiệu lực.

Xét mức lãi suất các bên thỏa thuận phù hợp với quy định tại Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng, Thông tư số: 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước và Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên được chấp nhận.

[2.3] Xét việc ông Nguyễn AN đã không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ gốc theo kỳ, thanh toán tiền lãi vay, tiền phí sử dụng thẻ là vi phạm nghiêm trọng nội dung của các hợp đồng tín dụng được ký kết giữa hai bên. Do đó, ngày 14/6/2024 Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng chấm dứt quyền sử dụng thẻ tín dụng và thu hồi toàn bộ số dư nợ đối với ông AN là phù hợp với Bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng đính kèm Hợp đồng và có cơ sở tại khoản 1 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng: *“Tổ chức tín dụng có quyền chấm dứt việc cấp tín dụng, thu hồi nợ trước hạn khi phát hiện khách hàng cung cấp thông tin sai sự thật, vi phạm các quy định trong hợp đồng cấp tín dụng”*.

Căn cứ vào bảng kê chi tiết quá trình tín dụng, thông báo chấm dứt hợp đồng tín dụng và thu hồi nợ, các thông báo nhắc nợ, biên bản làm việc và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được xác nhận của các bên đương sự, Hội đồng xét xử xác định tính đến ngày 10/4/2025, ông Nguyễn AN còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng Tín tổng số tiền 271.724.620 đồng, bao gồm: nợ gốc 203.599.032 đồng và nợ lãi 68.125.588 đồng. Việc chậm trả nợ của bị đơn đã vi phạm nội dung thỏa thuận giữa các bên, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn và trái với quy định về thực hiện nghĩa vụ trả tiền tại Điều 280 của Bộ luật dân sự: *“[1] Nghĩa vụ trả tiền phải được thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn, đúng địa điểm và phương thức đã thỏa thuận. [2] Nghĩa vụ trả tiền bao gồm cả tiền lãi trên nợ gốc....”*.

Từ những căn cứ và nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu thu hồi nợ tín dụng của nguyên đơn là có cơ sở nên được chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Nguyễn AN phải chịu toàn bộ án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 227, Điều 228, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 280, 463 và 466 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 91 và Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước;

Căn cứ vào Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Luật Thi hành án dân sự,

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng:

Ông Nguyễn AN có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng tổng số tiền còn nợ của các hợp đồng tín dụng số LN2311140878177 (LD2332101993) ngày 17 tháng 11 năm 2023 và số LN2211117407159 (218-P-4714040) ngày 18 tháng 11 năm 2022 là 271.724.620 đồng (hai trăm bảy mươi một triệu bảy trăm hai mươi bốn nghìn sáu trăm hai mươi đồng), trong đó: nợ gốc là 203.599.032 đồng (hai trăm linh ba triệu năm trăm chín mươi chín nghìn không trăm ba mươi hai đồng) và nợ lãi 68.125.588 đồng (sáu mươi tám triệu một trăm hai mươi lăm nghìn năm trăm tám mươi tám đồng). Việc thanh toán được thực hiện ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ông Nguyễn AN còn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh trên số dư nợ gốc theo mức lãi suất nợ quá hạn quy định tại hợp đồng tín dụng kể từ ngày 11 tháng 4 năm 2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

2. Về án phí sơ thẩm:

Ông Nguyễn AN phải chịu án phí dân sự sơ thẩm cho yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận là 13.586.231 đồng (mười ba triệu năm trăm tám mươi sáu nghìn hai trăm ba mươi một đồng).

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.878.801 đồng (năm triệu tám trăm bảy mươi tám nghìn tám trăm linh một đồng) theo Biên lai thu tiền số 00059448 ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

3. Về quyền kháng cáo:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng và ông Nguyễn AN được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND Quận 3;
- CCTHADS Quận 3;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Dương